

CÔNG TY TNHH DƯỢC THÚ Y AF PHARMA VIETNAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DƯỢC THÚ Y AF PHARMA VIETNAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AF PHARMA VIETNAM VETERINARY MEDICINE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AF PHARMA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110281459

3. Ngày thành lập: 13/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 09, ngách 61/1, đường Giáp Hải, đội 16, thôn Khoan Tế, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964852843

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc;	4649
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất bảng 1 theo công ước quốc tế)	4669
5.	Trồng lúa	0111
6.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
7.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
8.	Trồng cây mía	0114
9.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
10.	Trồng cây lấy sợi	0116
11.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
12.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
13.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: -Trồng cây gia vị hàng năm -Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm -Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119

14.	Trồng cây ăn quả	0121
15.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
16.	Trồng cây điều	0123
17.	Trồng cây hồ tiêu	0124
18.	Trồng cây cao su	0125
19.	Trồng cây cà phê	0126
20.	Trồng cây chè	0127
21.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
22.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: -Trồng cây cảnh lâu năm -Trồng cây lâu năm khác còn lại	0129
23.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
24.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
25.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
26.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
27.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
28.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
29.	Chăn nuôi gia cầm	0146
30.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng;	0149
31.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
32.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
33.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: - Hoạt động để thúc đẩy việc nhân giống; tăng trưởng và sản xuất sản phẩm động vật; - Kiểm tra vật nuôi, chẩn đoán cho ăn, thiến hoạn gia súc, gia cầm, rửa chuồng trại, lấy phân...; - Các hoạt động liên quan đến thụ tinh nhân tạo;	0162
34.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
35.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
37.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh	9639
38.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra trong lĩnh vực vệ sinh thực phẩm, bao gồm kiểm tra thú y và điều khiển quan hệ với sản xuất thực phẩm;	7120

39.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật hóa học; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực kỹ thuật y học; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ khác.	7212
40.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thú y	7214
42.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý... -Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7490
43.	Hoạt động thú y Chi tiết: - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc; - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi. - Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y; - Nghiên cứu chuyên khoa hoặc chẩn đoán khác liên quan đến động vật;	7500
44.	Cho thuê xe có động cơ	7710
45.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
46.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
47.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
48.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
49.	Sản xuất đường	1072
50.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
51.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
52.	Sản xuất chè	1076
53.	Sản xuất cà phê	1077

54.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất dấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi. - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến;	1079
55.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
56.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc các loại	2100(Chính)
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;	4772
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh, thức ăn và đồ dùng cho vật nuôi cảnh	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG PHƯƠNG	Việt Nam	Thôn Khoan Tế, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	450.000.000	45,000	001076008067	
2	PHAN QUỐC ĐẠT	Việt Nam	Thôn Đồng Tĩnh, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	500.000.000	50,000	033075001614	
3	NGUYỄN TRUNG DŨNG	Việt Nam	Thôn Khoan Tế, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	5,000	001082033654	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 13/03/2023 đến ngày 12/04/2023

* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001082033654

Ngày cấp: 21/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Khoan Tế, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Khoan Tế, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội